

Giải Toán lớp 6 SGK tập 2 trang 61, 62: Biểu đồ phần trăm bao gồm đáp án và hướng dẫn giải chi tiết tương ứng với từng bài tập trong sách. Lời giải bài tập Toán 6 này sẽ giúp các em học sinh ôn tập các dạng bài tập có trong sách giáo khoa. Sau đây mời các em cùng tham khảo lời giải chi tiết

1. Giải câu hỏi trang 61 SGK Toán lớp 6 tập 2

Để đi từ nhà đến trường, trong số 40 học sinh lớp 6B có 6 bạn đi xe buýt, 15 bạn đi xe đạp, số còn lại đi bộ. Hãy tính tỉ số phần trăm số học sinh lớp 6B đi xe buýt, xe đạp, đi bộ so với học sinh cả lớp rồi biểu diễn bằng biểu đồ cột.

Lời giải

Tỉ số phần trăm số học sinh lớp 6B đi xe buýt so với học sinh cả lớp là:

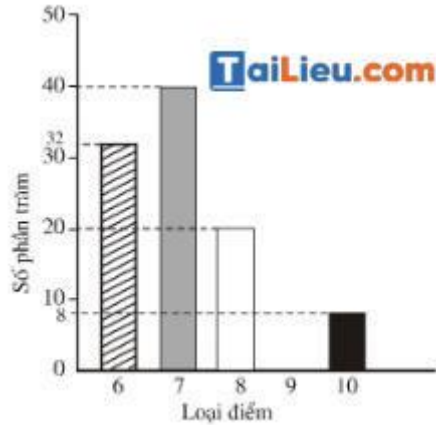
$$\frac{6 \cdot 100}{40} = 15\%$$

Tỉ số phần trăm số học sinh lớp 6B đi xe đạp so với học sinh cả lớp là:

$$\frac{15 \cdot 100}{40} = 37,5\%$$

Tỉ số phần trăm số học sinh lớp 6B đi bộ so với học sinh cả lớp là:

$$100\% - (15\% + 37,5\%) = 47,5\%$$



2. Giải bài 149 trang 61 Toán lớp 6 tập 2 SGK

Viết các số liệu nêu trong câu hỏi? Hãy dựng biểu đồ phần trăm dưới dạng ô vuông.

Lời giải:

Tính tỉ số phần trăm:

$$\text{Số học sinh đi xe buýt chiếm } \frac{6}{40} = \frac{3}{20} = \frac{3.5}{20.5} = \frac{15}{100} = 15\%$$

$$\text{Số học sinh đi xe đạp chiếm } \frac{15}{40} = \frac{7,5}{20} = \frac{7,5.5}{20.5} = \frac{37,5}{100} = 37,5\%$$

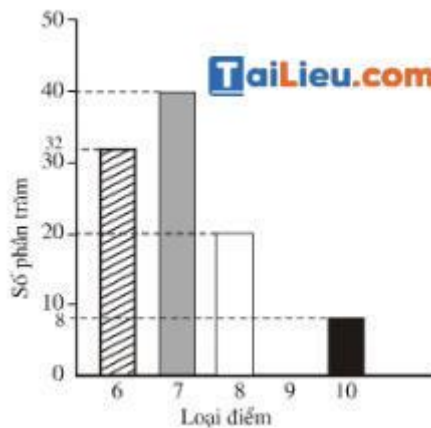
$$\text{Số học sinh đi bộ chiếm } 100\% - (15\% + 37,5\%) = 47,5\%$$

Vẽ biểu đồ ô vuông:



3. Giải bài 150 trang 61 Toán lớp 6 SGK tập 2

Điểm kiểm tra môn toán của lớp 6C đều trên trung bình và được biểu diễn như hình 16.



Hình 16

- a) Có bao nhiêu phần trăm bài đạt điểm 10?
- b) Loại điểm nào nhiều nhất? Chiếm bao nhiêu phần trăm?
- c) Tỷ lệ bài đạt điểm 9 là bao nhiêu phần trăm?
- d) Tính tổng số bài kiểm tra toán của lớp 6C biết rằng có 16 bài đạt điểm 6.

Lời giải:

- a) Số phần trăm bài đạt điểm 10 là 8% (cột in đậm thấp nhất)
- b) Loại điểm cao nhất là 7 chiếm 40% (cột cao nhất)
- c) Tỷ lệ bài đạt điểm 9 là 0% (không có cột nào ở điểm 9)
- d) 16 bài đạt điểm 6 chiếm tỷ số phần trăm là 32% nên tổng số bài kiểm tra bằng

$$16 : \frac{32}{100} = 16 \cdot \frac{100}{32} = 50 \text{ (bài)}$$

4. Giải bài 151 trang 61 SGK tập 2 Toán lớp 6

Muốn đổ bê tông, người ta trộn 1 tạ xi măng, 2 tạ cát và 6 tạ sỏi.

- a) Tính tỷ số phần trăm từng thành phần của bê tông.
- b) Vẽ biểu đồ ô vuông biểu diễn các tỷ số phần trăm đó.

Lời giải:

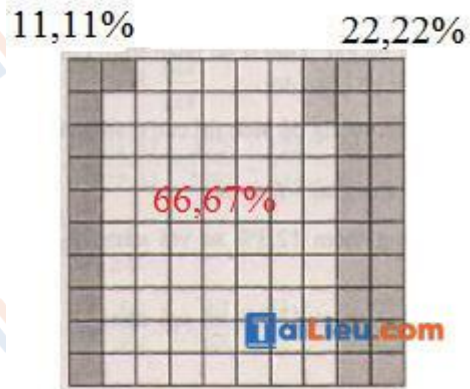
a) Ta có: tổng = xi măng + cát + sỏi = 1 + 2 + 6 = 9

- Tỷ lệ phần trăm của xi măng = $(\text{xi măng} \cdot 100 / \text{tổng}) \% = (1 \cdot 100 / 9) \% = 11,11\%$

- Tỷ lệ phần trăm của cát = $(\text{cát} \cdot 100 / \text{tổng}) \% = (2 \cdot 100 / 9) \% = 22,22\%$

- Tỷ lệ phần trăm của sỏi = $(\text{sỏi} \cdot 100 / \text{tổng}) \% = (6 \cdot 100 / 9) \% = 66,67\%$

- b) Vẽ biểu đồ



5. Giải bài 152 trang 61 SGK Toán 6 tập 2

Năm học 1998 - 1999 cả nước ta có 13076 trường Tiểu học, 8583 trường THCS và 1641 trường THPT. Dựng biểu đồ cột biểu diễn tỉ số phần trăm các loại trường nói trên trong hệ thống giáo dục phổ thông Việt Nam.

Lời giải:

Tổng số trường trong hệ thống giáo dục:

$$13076 + 8583 + 1641 = 23300 \text{ (trường)}$$

Tỉ số phần trăm của các loại trường:

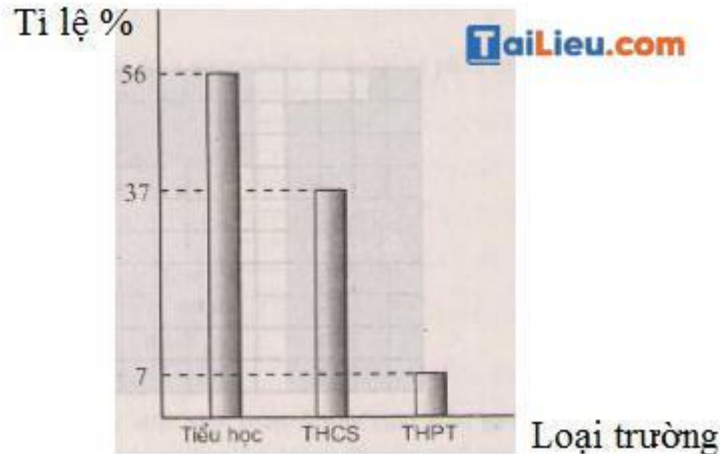
$$\text{Loại trường Tiểu học: } 13076 : 23300 \cdot 100\% = 56\%$$

$$\text{Loại trường THCS: } 8583 : 23300 \cdot 100\% = 37\%$$

$$\text{Loại trường THPT: } 1641 : 23300 \cdot 100\% = 7\%$$

$$\text{(Hoặc tính bằng } 100\% - 56\% - 37\% = 7\%)$$

Biểu đồ cột



6. Giải bài 153 trang 62 Toán 6 tập 2 SGK

Số liệu của ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 1998 - 1999 cho biết: Cả nước ta có 5564888 học sinh THCS, trong đó có 2968868 học sinh nam. Dùng máy tính bỏ túi để tính tỉ số phần trăm của số học sinh nam và của số học sinh nữ so với tổng số học sinh THCS.

Lời giải:

Tỉ số phần trăm của học sinh nam là: $2968868 : 5564888 \cdot 100\% = 53,35\%$

Tỉ số phần trăm của học sinh nữ là: $100\% - 53,35\% = 46,65\%$

CLICK NGAY vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download Giải bài tập toán lớp 6 trang 61, 62 tập 2 file word, pdf hoàn toàn miễn phí